

Tờ Tính Toán Thu Nhập Theo Chương Trình ABD Theo Chuẩn FPL dành cho Cặp Vợ Chồng Hội Đủ Điều Kiện - Không Sống Trong Cơ Sở Ăn Ở và Chăm Sóc

Các bước từ 1 đến 12 được đánh số dưới đây tương ứng với các bước được liệt kê trong tờ tính toán tổng. Chương Trình Medi-Cal Chuẩn Nghèo Liên Bang dành cho Người Cao Niên, Người Khiếm Thị và Người Khuyết Tật (Aged, Blind, & Disabled Federal Poverty Level, ABD FPL) tuân theo các quy định về thu nhập của chương trình Thu Nhập An Sinh Bổ Sung (Supplemental Security Income, SSI), nhưng lại áp dụng quy tắc xét tình trạng hội đủ điều kiện dựa trên chương trình Medi-Cal dành cho Người Có Nhu Cầu Y Tế (Medi-Cal Medically Needy).¹

Để hội đủ điều kiện tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL, quý vị không được vượt quá giới hạn thu nhập được phép do tiểu bang quy định. Có các khoản khấu trừ thu nhập. Ví dụ: quý vị có thể khấu trừ bất kỳ khoản phí bảo hiểm hàng tháng nào của chương trình sức khỏe, chẳng hạn như bảo hiểm nha khoa, sức khỏe hoặc nhân khoa. Tuy nhiên, không giống với chương trình Medi-Cal dành cho Người Có Nhu Cầu Y Tế (Medi-Cal Medically Needy), quý vị không thể “chi tiêu bớt” phần thu nhập vượt mức bằng các chi phí y tế để đủ điều kiện tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL.

Bước 1

Nhập tổng thu nhập không do lao động của cả chồng và vợ trước khi khấu trừ bất kỳ khoản nào cho phí bảo hiểm sức khỏe hoặc khấu trừ thuế tại nguồn. Thu nhập không do lao động bao gồm trợ cấp hưu trí, bảo hiểm khuyết tật của tiểu bang và trợ cấp thất nghiệp.

LỜI KHUYÊN: Nếu quý vị nhận các phúc lợi An Sinh Xã Hội và trong đó có khoản khấu trừ phí bảo hiểm Medicare thì Medi-Cal sẽ thanh toán trực tiếp khoản phí bảo hiểm Medicare trong tháng đó, khi quý vị đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Quý vị hội đủ điều kiện tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL
- Quý vị hội đủ điều kiện tham gia bất kỳ chương trình Medi-Cal nào khác mà không có khoản đồng trả chi phí hoặc
- Quý vị hội đủ điều kiện tham gia Medi-Cal theo diện có khoản đồng trả chi phí và quý vị thanh toán đủ khoản đồng trả chi phí trong tháng đó.

Bước 2

Trừ khoản khấu trừ thu nhập không do lao động \$20.

Bước 3

Nhập số dư, nếu có. Số dư là tổng thu nhập không do lao động có thể tính.

Bước 4

Nhập thu nhập gộp do lao động của cả vợ và chồng trước khi trừ bất kỳ khoản khấu trừ nào. Thu nhập do lao động bao gồm bất kỳ khoản thu nhập nào mà quý vị đóng hoặc phải đóng thuế An Sinh Xã Hội. Xin hãy nhớ rằng nếu người vợ/chồng không hội đủ điều kiện cung cấp các dịch vụ IHSS cho người nộp đơn thì khoản thu nhập của nhà cung cấp dịch vụ IHSS đó sẽ không được tính. Ngoài ra, thu nhập gộp không bao gồm thu nhập do lao động mà được gửi vào chương trình phúc lợi linh hoạt dành để trả chi phí chăm sóc con cái hoặc chi phí y tế, do khoản thu nhập này không phải chịu thuế An Sinh Xã Hội.[2](#)

LỜI KHUYẾN: Nếu quý vị tự làm chủ, thu nhập gộp do lao động của quý vị chính là thu nhập gộp đã điều chỉnh của quý vị – tức là, thu nhập gộp có được của quý vị trừ đi các khoản IRS được phép khấu trừ.[3](#)

Bước 5

Trừ 20% ngay nếu quý vị không trừ ở Bước 2. Khoản khấu trừ \$20 chỉ được dùng một lần

Bước 6

Khấu trừ \$65 khoản tiền khích lệ công việc mang lại thu nhập do lao động.

Bước 7

Khấu trừ các khoản Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khuyết Tật hay IRWE từ thu nhập của người nộp đơn. Quý vị sẽ hội đủ điều kiện để nhận khoản khấu trừ này nếu quý vị dưới 65 tuổi. Nếu quý vị từ 65 tuổi trở lên, quý vị có thể nhận khoản khấu trừ này nếu quý vị hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal hoặc các phúc lợi khác do bị khuyết tật trước khi quý vị đủ 65 tuổi.

LỜI KHUYẾN: IRWE là khoản phí tự trả mà quý vị có được do lao động và do bị khuyết tật. Ví dụ như chăm sóc trực tiếp để trợ giúp trước, sau và trong khi làm việc; dịch vụ đưa đón khi quý vị không thể sử dụng hoặc tin tưởng sử dụng phương tiện công cộng do bị khuyết tật. IRWE cũng bao gồm các chi phí y tế mà quý vị tự chi trả nếu cần thiết để làm việc ngay cả khi quý vị sẽ phải trả khoản chi phí đó nếu quý vị không làm việc.

Bước 8

Nhập tổng phụ thu nhập quý vị có sau khi trừ đi phần không được sử dụng trong khoản khấu trừ thu nhập \$20 (Bước 5), \$65 khoản khấu trừ thu nhập do lao động (Bước 6) và bất kỳ khoản khấu trừ IRWE nào từ tổng thu nhập do lao động (Bước 7).

Bước 9

Khấu trừ 50% tổng phụ thu nhập được nhập ở Bước 8. Đây là khoản khấu trừ thêm từ khoản tiền khích lệ công việc.

Bước 10

Nhập số dư sau khi lấy số tiền ở Bước 8 trừ đi số tiền ở Bước 9. Đây là tổng thu nhập do lao động có thể tính của quý vị. Số tiền của Bước 9 và Bước 10 phải giống nhau.

LỜI KHUYÊN: Ví dụ: nếu nguồn thu nhập duy nhất của gia đình quý vị là do quý vị tạo ra từ công việc dạy học với mức lương \$500 và công việc tại cửa hàng của người vợ/chồng của quý vị với mức lương \$500 thì thu nhập do lao động của cả hai người là \$1000/tháng. Ví dụ: nếu quý vị có một khoản IRWE là \$50/tháng thì cách tính từ Bước 4 đến Bước 10 như sau:

Bước 4: \$1000

Bước 5: $\$1000 - \20 (khoản khấu trừ thu nhập bất kỳ) = \$980

Bước 6: $\$980 - \65 (khoản khấu trừ thu nhập do lao động) = \$915

Bước 7: $\$915 - \50 (IRWE) = \$865

Bước 8: \$865

Bước 9: $\$865 / 2 = \$432,50$

Bước 10: \$432.50 (tổng thu nhập có thể tính)

Bước 11

Cộng tổng thu nhập không do lao động có thể tính (Bước 3) với tổng thu nhập do lao động có thể tính của quý vị (Bước 10).

Bước 12

Khấu trừ bất kỳ khoản phí bảo hiểm sức khỏe hằng tháng nào, chẳng hạn như bảo hiểm Medigap, nha khoa hoặc nhãn khoa. Bao gồm các khoản phí bảo hiểm Medicare Phần B.[4](#)

Bước 13

Nếu trong một hộ gia đình Đơn Vị Ngân Sách Gia Đình Medi-Cal (Medi-Cal Family Budget Unit, MFBU) có bất kỳ người nào khác không nộp đơn đăng ký hoặc không hội đủ điều kiện tham gia Medi-Cal, bao gồm trẻ em trong gia đình, thì cần khấu trừ khoản trợ cấp duy trì sinh hoạt (maintenance need allowance, MNL) bằng các số liệu trong MNL bên dưới. Đối với khoản khấu trừ MNL cho một người trưởng thành và một trẻ em, (**Lưu ý:** một người được xem là trẻ em nếu người đó dưới 18 tuổi hoặc trong độ tuổi 18-20 nếu người đó là sinh viên toàn thời gian), khấu trừ \$750 theo số liệu được đánh dấu bằng ký hiệu 2* bên dưới.

Các Khoản Trợ Cấp Duy Trì Sinh Hoạt - Mức Độ Nhu Cầu Sinh Hoạt (Maintenance Need Level, MNL) (không thay đổi kể từ ngày 1 tháng Bảy năm 1989):

1 - \$600, 2* - \$750, 2 người trưởng thành - \$934, 3 - \$934, 4 - \$1100, 5 - \$1259, 6 - \$1.417,

7 - \$1.550, 8 - \$1.692

Bước 14

Phần còn lại, sau khi khấu trừ khoản MNL cho bất kỳ người trưởng thành hoặc trẻ em nào trong hộ gia đình MFBU không nộp đơn đăng ký hoặc không hội đủ điều kiện tham gia Medi-Cal, là thu nhập có thể tính của cặp vợ chồng và được sử dụng nhằm mục đích xác định tình trạng hội đủ điều kiện tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL.

LỜI KHUYÊN: Nếu thu nhập có thể tính của cặp vợ chồng quá cao nên không thể đủ điều kiện tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL với tư cách là cặp vợ chồng, thì một người vợ/chồng có thể nộp đơn đăng ký tham gia chương trình ABD theo chuẩn FPL và người vợ/chồng còn lại có thể nộp đơn đăng ký tham gia chương trình MN cho ABD hoặc chương trình Medi-Cal khác. Hãy xem Tờ Tính Toán số 3 dành cho cá nhân có vợ/chồng “không hội đủ điều kiện”.

Tờ Tính Toán A&D FPL Trống dành cho Cặp Vợ Chồng

Bước 1	Tổng thu nhập không do lao động của cả vợ và chồng trước khi khấu trừ bất kỳ khoản Medicare nào hoặc các khoản khác		
Bước 2	<i>Trừ</i> khoản khấu trừ thu nhập \$20	-20,00	
Bước 3	Tổng thu nhập không do lao động có thể tính của cặp vợ chồng		
Bước 4	Thu nhập gộp do lao động của cả vợ và chồng trước khi khấu trừ bất kỳ khoản nào		
Bước 5	<i>Trừ</i> số dư sau khi trừ khoản khấu trừ thu nhập \$20 từ bước (2) ở trên, nếu có		
Bước 6	<i>Trừ</i> khoản khấu trừ thu nhập do lao động \$65	-65,00	

Bước 7	<i>Trừ</i> các khoản Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khuyết Tật		
Bước 8	Tổng phụ		
Bước 9	<i>Trừ</i> 50% tổng phụ của bước (5) dưới hình thức một khoản khấu trừ thêm từ khoản tiền khích lệ công việc		
Bước 10	Tổng Thu Nhập Do Lao Động Có Thể Tính của cặp vợ chồng		
Bước 11	<i>Cộng</i> tổng thu nhập không do lao động có thể tính (bước 3) với tổng thu nhập do lao động có thể tính (bước 10) để ra tổng thu nhập có thể tính.		
Bước 12	<i>Khấu trừ</i> bất kỳ khoản thanh toán phí bảo hiểm sức khỏe nào bao gồm phí bảo hiểm Medicare ⁵		

Bước 13	<i>Khấu trừ</i> khoản phí MNL áp dụng dựa trên số trẻ em có trong gia đình ⁶		
Bước 14	Thu nhập được tính để xác định tình trạng hội đủ điều kiện của cặp vợ chồng muốn tham gia chương trình Medi-Cal ABD theo chuẩn FPL		

Số tiền ở Bước 14 có bằng hoặc ít hơn số tiền \$2.433 không? Nếu có, thì quý vị đã hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal mà không có mức đồng trả chi phí.

- ¹Bộ Luật Phúc Lợi và Định Chế California. (Cal.Welf. & Inst.Code § 14005.40.) Thư Gửi Tất Cả Giám Đốc Phúc Lợi Quận (All County Wide Directors Letter, ACWDL) 00-57, 00-68, 01-18, 02-38, 23-03.
- ²20 CFR § 416.1110(a); Hệ Thống Hướng Dẫn Vận Hành Chương Trình (Program Operations Manual System, POMS) An Sinh Xã Hội SI 00820.100-C.1.
- ³Quý vị ước tính thu nhập hằng tháng hiện tại của mình dựa trên bản khai thuế thu nhập năm ngoái của quý vị và so sánh giữa thu nhập đã điều chỉnh năm ngoái với tổng thu nhập mà quý vị nhận được năm ngoái. Nếu thu nhập đã điều chỉnh năm ngoái của quý vị là 50% tổng thu nhập đã điều chỉnh mà quý vị nhận được (tức là \$20.000 đến \$40.000 quý vị nhận được), khi xác định năm nay của quý vị, Sở An Sinh Xã Hội sẽ cho rằng tổng thu nhập đã điều chỉnh hằng tháng của quý vị trong năm nay sẽ bằng 50% tổng thu nhập mà quý vị nhận được.
- ⁴Quý vị có thể tìm thấy thông tin bổ sung trong Thư Gửi Tất Cả Giám Đốc Phúc Lợi Quận (All-County Welfare Directors Letter, ACWDL) 01-18 của Sở Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe California (California Department of Health Care Services, DHCS); MC 176 AD Tờ tính toán dành cho nhóm Người Cao Niên/Người Khuyết Tật theo chuẩn FPL (Sửa đổi tháng 10/2020).
- ⁵Chương trình Medi-Cal sẽ trực tiếp thanh toán phí bảo hiểm Medicare Phần B của quý vị nếu quý vị đủ điều kiện. Sau đó, quý vị sẽ nhận được séc chứa toàn bộ số tiền trợ cấp An Sinh Xã Hội của mình mà không bị khấu trừ Medicare.
- ⁶Các Khoản Trợ Cấp Duy Trì Sinh Hoạt: 1 - \$600, 2 - \$750, 2 người trưởng thành - \$934, 3 - \$934, 4 - \$1100, 5 - \$1259, 6 - \$1.417, 7 - \$1.550, 8 - \$1.692